

# MARKET LENS

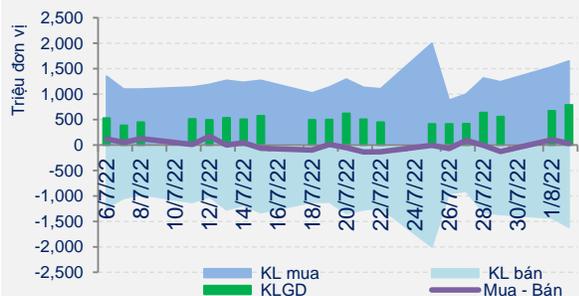
Phiên giao dịch ngày:

2/8/2022

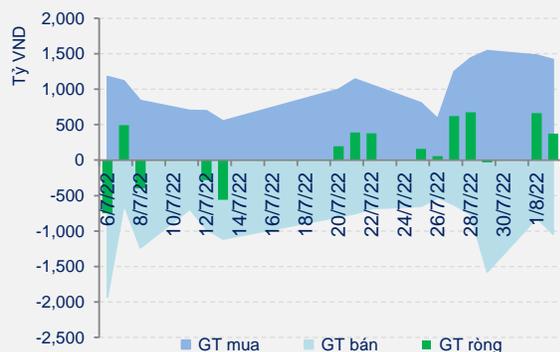
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,241.62	295.84
% Thay đổi	↑ 0.83%	↑ 0.41%
KLGD (CP)	785,068,011	113,901,528
GTGD (tỷ đồng)	16,868.38	2,263.63
Tổng cung (CP)	1,615,475,900	157,072,400
Tổng cầu (CP)	1,648,773,800	154,210,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	30,522,900	286,519
KL mua (CP)	43,852,300	820,000
GT mua (tỷ đồng)	1,415.83	15.62
GT bán (tỷ đồng)	1,042.35	4.71
GT ròng (tỷ đồng)	373.48	10.91

## Tương quan cung cầu HOSE



## Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



## CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên tăng điểm thứ hai liên tiếp với mức tăng khá tốt và thanh khoản cũng được cải thiện đáng kể và tiếp tục trên mức trung bình hai mươi phiên gần nhất.

Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-INDEX tăng 10,27 điểm (+0,83%) lên 1.241,62 điểm. Độ rộng trên sàn HOSE là tích cực với 315 mã tăng (24 mã tăng trần), 64 mã tham chiếu, 150 mã giảm (0 mã giảm sàn). HNX-INDEX tăng 1,22 điểm (+0,41%) lên 295,84 điểm. Độ rộng trên sàn HNX là tích cực với 128 mã tăng (16 mã tăng trần), 46 mã tham chiếu, 69 mã giảm (2 mã giảm sàn).

Thị trường khởi đầu phiên trong sắc đỏ nhưng lực cầu xuất hiện tại những vùng giá thấp đã thúc đẩy chỉ số dần quay trở lại tham chiếu và lực mua tiếp tục gia tăng về cuối phiên giúp thị trường kết phiên ở gần mức cao nhất.

Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn thuộc VN30 (+0,77%) cũng tăng khá tốt với mức tăng xấp xỉ so với thị trường chung với 19/30 mã tăng, có thể kể đến VHM (+4,2%), VIC (+2,9%), SAB (+2,6%), VCB (+2,5%)...

Nhóm cổ phiếu ngân hàng bắt đầu có sự phân hóa trong phiên hôm nay với bên tăng giá là các mã như MBB (+0,8%), SHB (+0,3%), VCB (+2,5%), LPB (+1%)... và bên giảm giá là các cổ phiếu như STB (-1%), VPB (-0,2%), TCB (-0,8%), CTG (-0,3%)...

Nhóm chứng khoán cũng rơi vào tình trạng phân hóa tương tự với SSI (+1,8%), VND (+1,7%), ORS (+6,8%), FTS (+1,6%)... tăng giá và SHS (-1,4%), VCI (-0,7%), HCM (-1,5%), VIX (-0,4%)... giảm giá.

Tích cực nhất trong phiên hôm nay có lẽ là nhóm nông lâm ngư nghiệp với các cổ phiếu như DBC (+1,6%), HNG (+6,7%), SBT (+3,3%), TSC (+6,9%), HAG (+6,6%)...

Cổ phiếu dầu khí cũng tăng khá tốt với PVS (+3%), BSR (+2,1%), PVD (+1,7%), PVC (+1,2%), PVC (+1,2%), OIL (+3,9%)...

Khối ngoại mua ròng trên HOSE với giá trị ròng đạt 370,47 tỷ đồng. Mã được mua ròng nhiều nhất là SSI với 182,2 tỷ đồng tương ứng với 7,8 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 104,6 tỷ đồng tương ứng với 4,6 triệu cổ phiếu và VHM với 81,8 tỷ đồng tương ứng với 1,3 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, FUEVFVND là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 197,8 tỷ đồng tương ứng với 7,5 triệu chứng chỉ quỹ.

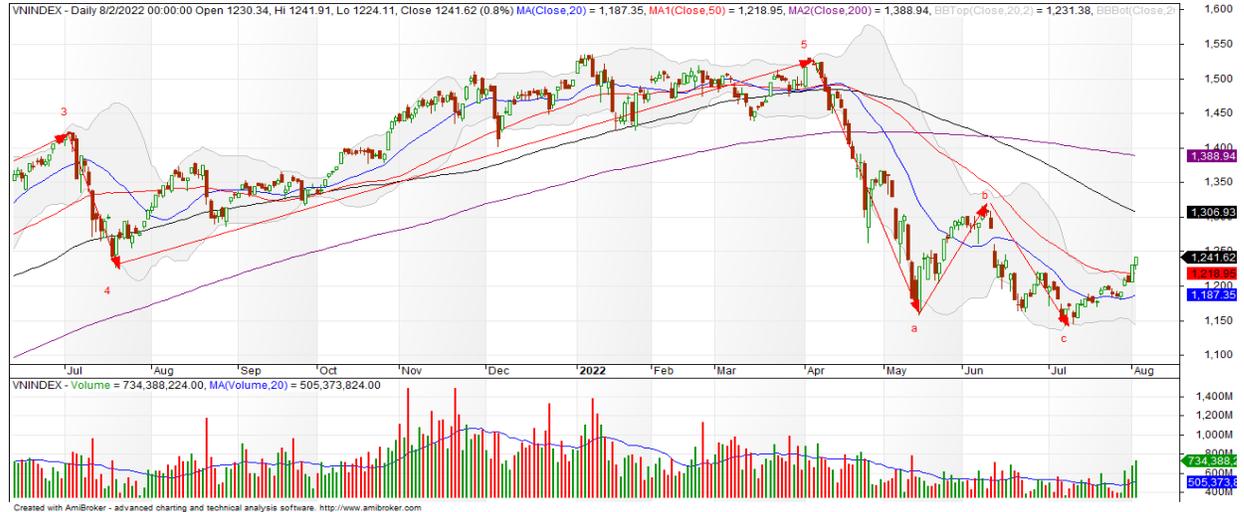
Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 đang thấp hơn so với chỉ số cơ sở VN30 từ 20 đến 27 điểm, cho thấy các trader đang nghiêng về khả năng thị trường có thể sớm điều chỉnh.

# MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **2/8/2022**

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index



VN-Index tăng điểm trong phiên thứ hai liên tiếp với mức tăng khá mạnh, đồng thời thanh khoản tiếp tục gia tăng so với phiên trước đó và cao mức trung bình 20 phiên gần nhất. Kết hợp với diễn biến trong phiên hôm nay thì có thể thấy là lực bán đã xuất hiện vào đầu phiên giao dịch nhưng lực cầu sau đó đã xuất hiện và đủ sức để kéo thị trường lên tham chiếu sau đó và lực cầu dứt khoát hơn về cuối phiên giúp các chỉ số kết phiên ở gần mức cao nhất.

Trên góc nhìn sóng Elliott, VN-INDEX đã hoàn thành xong một chu kỳ đầy đủ gồm 8 bước sóng (1-2-3-4-5-a-b-c) kéo dài từ cuối tháng 3, đầu tháng 4 năm 2020 khi VN-INDEX chạm ngưỡng hỗ trợ 650 điểm (trendline nối các đáy 2009, 2012, 2020) cho đến nửa đầu tháng 7 năm 2022 khi VN-INDEX test thành công hai lần hỗ trợ quanh 1.140 điểm.

Do đó, bối cảnh hiện tại của VN-INDEX khá giống với bối cảnh của chỉ số này 4 năm trước, thời điểm giữa tháng 7 năm 2018 khi VN-INDEX tạo đáy quanh ngưỡng 880 điểm. Diễn biến sau đó của thị trường là hồi phục, sau đó là điều chỉnh và giằng co với những dịp tăng giảm đan xen kéo dài cho đến hết năm 2019 để thiết lập một nền giá mới, chuẩn bị cho cú bật tăng sau đó.

Với việc VN-Index đã vượt qua được ngưỡng cản tâm lý 1.200 điểm (mà giờ đây là ngưỡng hỗ trợ) trong phiên thứ năm tuần trước (28/7) cho thấy lực cầu mua lên trong giai đoạn hiện tại là khá tốt. Do đó, trong kịch bản tích cực, nếu lực cầu mua lên tiếp tục gia tăng thì VN-INDEX có thể sẽ hướng đến vùng kháng cự tiếp theo trong khoảng 1.260-1.285 điểm (gap down giữa hai phiên 10/6 và 13/6).

### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

VN-INDEX duy trì xu hướng tích cực ngắn hạn khi rung lắc kiểm tra vùng hỗ trợ 1.220-1.225 để tiếp tục tăng điểm lên vùng 1.245 điểm. Kết phiên VN-INDEX ở mức 1.241,82 điểm tăng 0,83% với khối lượng và giá trị giao dịch gia tăng đồng thuận. Thị trường bắt đầu dần phân hóa và luân chuyển sang các mã, nhóm mã chưa tăng nhiều với khối lượng đột biến và tăng giá mạnh tập trung nhiều ở nhóm mã vốn hóa nhỏ.

VN-INDEX được kỳ vọng sẽ tiếp tục rung lắc trước áp lực bán ngắn hạn gia tăng ở nhiều mã khi hướng đến vùng kháng cự mạnh 1.255 điểm -1.260 điểm trong những phiên tới. Trên góc nhìn dài hạn, thị trường vẫn đang hình thành vùng tích lũy với định giá ở mức thấp so với trung bình nhiều năm, trong bối cảnh tăng trưởng nền kinh tế vẫn được duy trì.

Nhà đầu tư có thể xem xét chọn lọc giải ngân, tích lũy đối với những cổ phiếu có triển vọng tăng trưởng, ưu tiên các mã đã có báo cáo Quý II/2022 duy trì kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt. Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định hợp lý. Tuy nhiên nhà đầu tư nên hạn chế mua đuổi ở vùng giá cao, gần kháng cự mạnh ngắn hạn như đã nêu ở trên.



## MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 2/8/2022

## DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu TTM	T.trường Lợi nhuận TTM	
DCM	30.8	26-28	33-35	25	5.0	117.6%	175.8%	Theo dõi chờ giải ngân
DGW	60.3	54-59	68-70	48	12.8	40.0%	144.9%	Theo dõi chờ giải ngân
HSG	18.3	17-18.3	21-22	15	2.6	16.7%	183.7%	Theo dõi giải ngân khi điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 17.5+-
DPR	73	70-72	88-90	64	6.9	1.2%	142.3%	Theo dõi giải ngân khi điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 71.5+-

## DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/06/2022	GEX	23.7	18.6	22-24	20.8	27.42%	Nắm giữ
23/06/2022	TCH	12.3	10.25	13-13.5	11	20.00%	Nắm giữ
23/06/2022	MBS	23.3	16.4	23.5-24	20	42.07%	Nắm giữ
23/06/2022	SCR	12.1	8.89	13-13.5	10.3	36.11%	Xem xét bán 1/2 vùng giá mục tiêu
27/06/2022	DBC	25.7	18.55	26-28	23	38.54%	Nắm giữ
27/06/2022	TCD	12.5	10.15	13-14	11	23.15%	Nắm giữ
28/06/2022	EVF	10.9	9.99	13-14	10	9.11%	Nắm giữ
29/06/2022	VPI	65.7	63.2	76-78	59	3.96%	Nắm giữ
30/06/2022	BSI	29.2	22.4	29-30	25	30.36%	Bán 1/2 vùng giá mục tiêu
1/7/2022	PLC	28	22.2	27-28	25	26.13%	Nắm giữ
4/7/2022	VCG	23.5	18.2	24-26	20.5	29.12%	Nắm giữ
4/7/2022	MBB	26.7	24.3	28-29	24.5	9.88%	Nắm giữ
7/7/2022	VNM	73.4	70.7	82-83	70	3.82%	Nắm giữ
11/7/2022	SSI	23.2	20	25-27	20	16.00%	Nắm giữ
12/7/2022	ASM	15.7	13.45	16.5-17	14.2	16.73%	Nắm giữ
14/7/2022	GVR	24.8	22.6	28-30	22	9.73%	Nắm giữ
18/7/2022	BVH	58.9	56.6	66-70	54	4.06%	Nắm giữ
27/7/2022	NT2	27	25.5	29.5-31	24	5.88%	Nắm giữ
28/7/2022	KBC	38.8	36.85	41-43	35	5.29%	Nắm giữ
2/8/2022	PTB	62.2	61.5	72-75	56	1.14%	Giải ngân giá 61.5

## TIN VÍ MÔ

**Chân dung "đại gia" năng lượng muốn đầu tư 13 tỷ USD vào lĩnh vực điện gió ở Việt Nam**

Theo thông tin từ Bộ Công Thương, tại đối thoại thường niên An ninh Năng lượng Việt Nam – Hoa Kỳ mới đây, Tập đoàn AES của Hoa Kỳ đã đề xuất ý định hợp tác với Phái đoàn Việt Nam với mong muốn triển khai dự án điện gió ngoài khơi tại tỉnh Bình Thuận, Việt Nam với tổng kinh phí là 13 tỷ USD, công suất dự kiến 4.000 MW.

**Đón dòng vốn FDI: Nhiều cơ hội, lắm thách thức**

Dòng vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài (FDI) vẫn tiếp tục đổ vào Việt Nam. Cơ hội cho các doanh nghiệp Việt là rất lớn, nhưng đi kèm cũng là những thách thức đáng kể.

**Thay đổi quy định về giá tính thuế GTGT khi chuyển nhượng BĐS người sắp giao dịch nhà đất cần biết**

Mới đây, ngày 29/7/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định 49/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 209/2013/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng. Theo đó, Nghị định này đã thay đổi cách tính giá tính thuế giá trị gia tăng (GTGT) với hoạt động chuyển nhượng bất động sản.

**Lấy ý kiến 6 bộ về cấp giấy phép kinh doanh vận chuyển hàng không cho IPP Air Cargo**

Quá trình cấp Giấy phép kinh doanh vận chuyển hàng không cho Công ty cổ phần IPP Air Cargo của "ông trùm hàng hiệu" sẽ được định đoạt trong tháng 8/2022.

**Dòng vốn FDI 'chảy' vào các KCN ở Đồng Nai có dấu hiệu chững lại**

Trong nửa đầu năm, tỉnh Đồng Nai thu hút 321,34 triệu USD vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI). Trong đó, có 212 triệu USD đến từ 3 dự án lớn đầu tư vào các Khu công nghiệp (KCN) trên địa bàn tỉnh. Con số này cách rất xa kế hoạch năm của địa phương.

**Kinh tế vùng ĐBSCL đang bị tụt hậu so với cả nước**

Tài nguyên đất, nước và môi trường ở ĐBSCL đang suy giảm nghiêm trọng. Bên cạnh đó, những thách thức về nước biển dâng, mặn xâm nhập và chính sách, tập quán canh tác bất cập kéo dài bào mòn sức sống của ĐBSCL.

**Siêu quận' chỉ rộng bằng một xã nhưng thu ngân sách bằng 9 tỉnh cộng lại**

Quận 1 (TP. HCM) có diện tích gần 8 km<sup>2</sup> nằm ở trung tâm thành phố. Năm 2019, thu ngân sách nhà nước của quận này đạt hơn 19.000 tỷ đồng, bằng 9 tỉnh cộng lại.

**Triển vọng tích cực trong thu hút đầu tư vào các khu kinh tế, công nghiệp Quảng Trị**

Đang có nhiều triển vọng tích cực trong thu hút đầu tư vào các khu kinh tế, khu công nghiệp ở Quảng Trị sau khi đại dịch Covid-19 được khống chế ổn định.

**Một mình ngành nông nghiệp không đủ sức vực dậy nền kinh tế vùng ĐBSCL**

Năm 2021, trong bối cảnh dịch bệnh, khu vực nông nghiệp của ĐBSCL vẫn tăng trưởng 3,4%, cao hơn so với mặt bằng chung cả nước. Tuy nhiên, lĩnh vực này không đủ sức vực dậy nền kinh tế của vùng vì khu vực công nghiệp và dịch vụ chiếm tới hơn 70% GRDP đều tăng trưởng âm...



## TIN DOANH NGHIỆP

**Quý khó khăn nhất nhiều năm qua: Đại diện ngành chứng khoán, xăng dầu, nông nghiệp trong top thua lỗ**

Có 10 doanh nghiệp chứng khoán báo lỗ trong quý này. Nguyên nhân hầu hết là vì trước sự biến động mạnh của thị trường chứng khoán do ảnh hưởng tiêu cực từ các tin tức trên thế giới và sau nước, nên hoạt động tự doanh của các công ty chứng khoán bị ảnh hưởng.

**Bầu Đức khoe 1.000 ha sầu riêng sắp thu hoạch: Giá vốn 10.000 đồng, giá bán thấp nhất 70.000 đồng/kg**

Theo chia sẻ của bầu Đức, sầu riêng sẽ tiêu thụ chính ở Trung Quốc và thương lái tự hái tại vườn. 100 tấn đầu tiên sẽ được bán vào quý 3/2022.

**Doanh thu tăng gấp 3 lên 1.000 tỷ đồng nhờ du lịch hồi phục, Vietravel (VTR) vẫn lỗ do hãng hàng không Vietravel Airlines**

Theo Vietravel (VTR), thị trường quốc tế chưa phục hồi, giá nhiên liệu tăng đột biến (bình quân tăng gần gấp đôi so với cùng kỳ và có thời điểm chiếm 65% doanh thu chuyến bay), dẫn đến doanh thu chưa đủ bù đắp, mảng hàng không của Công ty tiếp tục thua lỗ.

**Hai nhà bán lẻ xăng dầu thu nghìn tỷ mỗi ngày: PV Oil lãi kỷ lục, Petrolimex lại bất ngờ báo lỗ**

Hai "ông lớn" kinh doanh xăng dầu cùng đạt doanh thu kỷ lục trong quý 2 với tổng giá trị lên đến gần 115.000 tỷ đồng. Trong khi PV Oil lãi kỷ lục, Petrolimex lại bất ngờ báo lỗ do trích lập dự phòng.

**Giao dịch kỳ lạ nhất mùa BCTC quý 2: Rớt thêm 57 tỷ, Kinh Bắc City (KBC) thu về khoản lãi tới 2.400 tỷ đồng**

Lợi nhuận sau thuế quý 2 của KBC đạt 1.934 tỷ đồng, bằng 25 lần cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng, lợi nhuận sau thuế đạt 2.457 tỷ đồng, bằng 3 lần cùng kỳ.

**ITA tạm ứng hơn 1.900 tỷ đồng cho Chủ tịch HĐQT**

Khoản phải thu ngắn hạn gấp đôi 2,3 lần so với đầu năm, riêng chi tạm ứng cho Chủ tịch HĐQT 1.937 tỷ đồng, chiếm 56%. Doanh nghiệp báo lãi quý II đạt 116 tỷ đồng, gấp 6,5 lần cùng kỳ năm trước.

**Thuduc House cam kết nộp gần 80 tỉ đồng trong quý này để được gỡ cưỡng chế hóa đơn**

Tổng giám đốc của Thuduc House cho biết doanh nghiệp đang 'tập trung toàn bộ nguồn lực tài chính', cam kết nộp đủ gần 80 tỉ đồng tiền lãi chậm nộp thuế vào ngân sách nhà nước trong quý 3-2022 để được gỡ cưỡng chế hóa đơn và tài khoản.

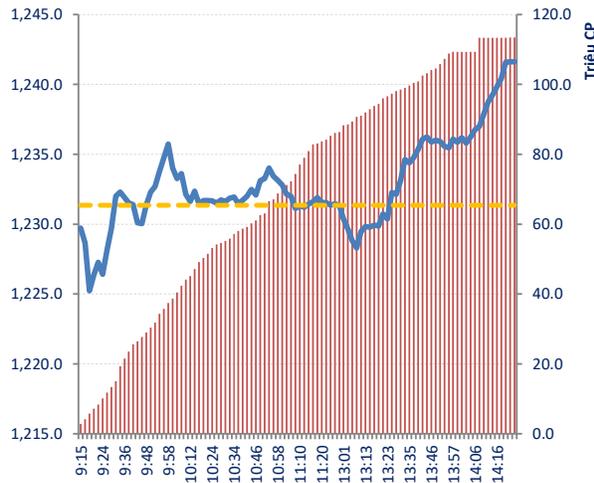
**Mục tiêu của tập đoàn EGGGER tại thị trường Việt Nam**

Đã có những thành công nhất định tại thị trường Châu Âu và một số nước khu vực Châu Á, đến nay EGGGER đã và đang tiếp tục đẩy mạnh sự hiện diện của mình tại những thị trường tiềm năng tại Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam.

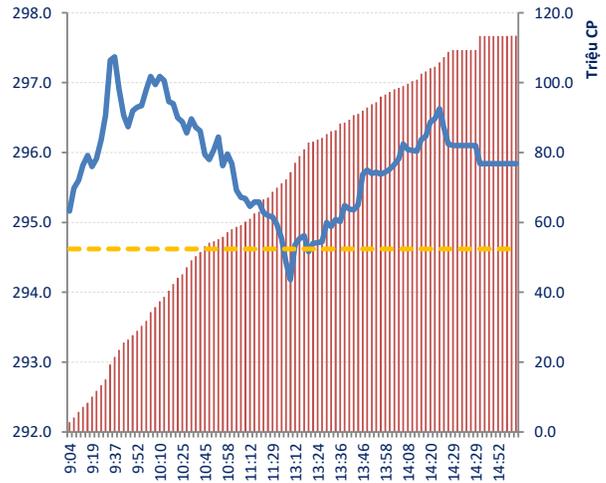


### THỐNG KÊ GIAO DỊCH

#### KLGD và VN-Index trong phiên



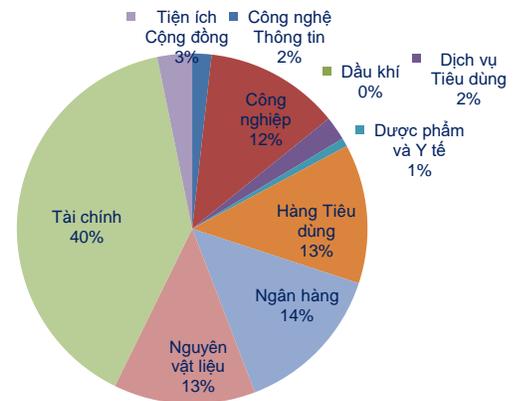
#### KLGD và HNX-Index trong phiên



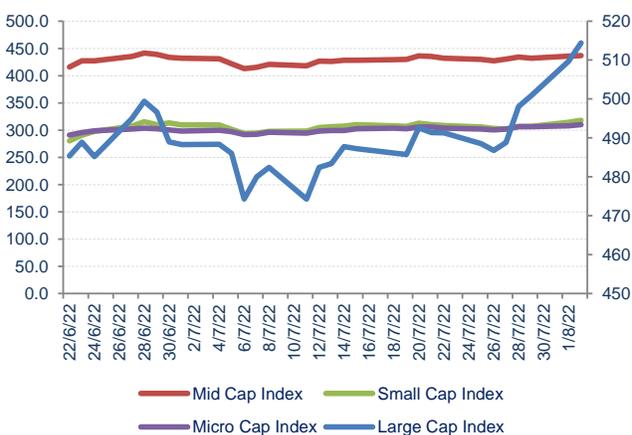
#### Biến động giá phân theo nhóm Ngành



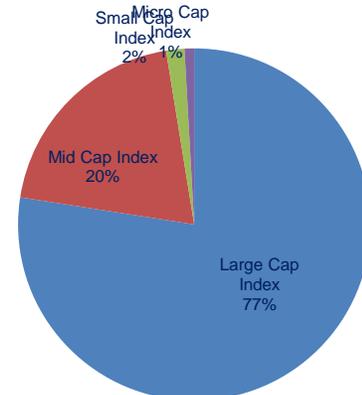
#### Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



#### Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



#### Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



#### Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SSI	7,836,700	FUEVFNVD	7,523,500	1	SHS	303,962	MCF	35,700
2	HPG	4,564,500	E1VFN30	1,143,900	2	TNG	252,500	PVS	30,497
3	STB	3,068,300	VNM	738,700	3	IVS	19,000	NVB	23,600
4	CTG	1,548,500	GEX	528,500	4	HUT	18,100	CEO	10,500
5	VHM	1,332,200	HCM	445,700	5	ICG	15,000	DST	10,000

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HAG	11.35	12.10	↑ 6.61%	4,331,550	SHS	14.20	14.00	↓ -1.41%	19,520,537
SSI	22.80	23.20	↑ 1.75%	3,552,630	PVS	23.50	24.20	↑ 2.98%	11,582,622
VND	20.40	20.75	↑ 1.72%	3,141,180	CEO	32.80	33.40	↑ 1.83%	9,209,936
HPG	22.80	22.90	↑ 0.44%	2,772,990	AMV	8.00	8.50	↑ 6.25%	5,196,447
SHB	15.05	15.10	↑ 0.33%	2,399,390	KLF	3.20	3.40	↑ 6.25%	4,725,838

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HAR	5.43	5.81	0.38	↑ 7.00%	L61	9.00	9.90	0.90	↑ 10.00%
DRH	9.15	9.79	0.64	↑ 6.99%	BII	4.00	4.40	0.40	↑ 10.00%
VNL	20.80	22.25	1.45	↑ 6.97%	VNC	31.20	34.30	3.10	↑ 9.94%
HAI	2.44	2.61	0.17	↑ 6.97%	CSC	60.50	66.50	6.00	↑ 9.92%
QCG	8.20	8.77	0.57	↑ 6.95%	VTL	13.20	14.50	1.30	↑ 9.85%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SVC	99.40	92.60	-6.80	↓ -6.84%	CLM	98.20	88.40	-9.80	↓ -9.98%
SVI	66.10	62.10	-4.00	↓ -6.05%	VC6	12.20	11.00	-1.20	↓ -9.84%
AGM	28.35	27.00	-1.35	↓ -4.76%	VTH	8.10	7.40	-0.70	↓ -8.64%
DRL	68.00	65.00	-3.00	↓ -4.41%	TFC	7.70	7.10	-0.60	↓ -7.79%
LEC	9.40	9.04	-0.36	↓ -3.83%	PHN	37.80	35.00	-2.80	↓ -7.41%

(\*) Giá điều chỉnh



## CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HAG	4,331,550	14.4%	742	15.3	2.3
SSI	3,552,630	13.0%	1,205	18.9	2.4
VND	3,141,180	12.3%	404	50.5	1.5
HPG	2,772,990	32.1%	5,164	4.4	1.3
SHB	2,399,390	20.1%	2,874	5.2	1.0

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	19,520,537	25.5%	1,325	10.7	1.2
PVS	11,582,622	4.2%	1,117	21.0	0.9
CEO	9,209,936	4.3%	571	57.5	2.4
AMV	5,196,447	8.0%	910	8.8	0.6
KLF	4,725,838	-0.8%	(82)	-	0.3

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HAR	↑ 7.0%	3.3%	369	14.7	0.5
DRH	↑ 7.0%	2.9%	304	30.1	0.6
VNL	↑ 7.0%	17.9%	4,544	4.6	0.8
HAI	↑ 7.0%	-33.7%	(3,317)	-	0.3
QCG	↑ 7.0%	1.4%	219	37.4	0.5

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
L61	↑ 10.0%	0.2%	47	190.3	0.5
BII	↑ 10.0%	3.1%	345	11.6	0.3
VNC	↑ 9.9%	12.2%	2,993	10.4	1.3
CSC	↑ 9.9%	22.3%	3,610	16.8	2.8
VTL	↑ 9.8%	-114.3%	(3,569)	-	3.0

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	7,836,700	13.0%	1,205	18.9	2.4
HPG	4,564,500	32.1%	5,164	4.4	1.3
STB	3,068,300	10.3%	1,902	13.3	1.3
CTG	1,548,500	15.1%	3,057	9.4	1.3
VHM	1,332,200	21.8%	6,474	9.3	2.0

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	303,962	25.5%	1,325	10.7	1.2
TNG	252,500	19.2%	2,807	9.9	1.9
IVS	19,000	5.3%	527	15.2	0.8
HUT	18,100	6.1%	711	42.8	2.7
ICG	15,000	2.2%	358	22.3	0.5

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	364,404	21.7%	5,271	14.6	3.0
VHM	261,262	21.8%	6,474	9.3	2.0
VIC	246,762	-0.5%	(173)	-	1.9
GAS	206,515	23.6%	6,738	16.0	3.4
BID	197,282	14.7%	2,580	15.1	2.1

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	24,780	6.2%	1,268	65.2	3.8
IDC	20,559	13.2%	1,985	31.4	3.5
THD	20,335	12.4%	2,155	27.0	3.1
NVB	16,092	-1.9%	(189)	-	3.8
BAB	13,746	8.1%	905	18.7	1.5

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
FTS	2.68	32.6%	5,774	5.9	1.6
ABS	2.62	7.4%	862	14.8	1.1
CTS	2.62	8.7%	999	19.8	1.2
HAX	2.61	31.5%	4,036	5.2	1.4
VIX	2.59	20.7%	944	12.5	0.8

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SDA	2.79	7.9%	741	20.5	1.5
PVL	2.71	5.8%	291	21.7	1.3
BII	2.69	3.1%	345	11.6	0.3
TVC	2.68	17.5%	3,763	2.3	0.4
DL1	2.50	3.3%	369	17.3	0.6



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường**  
[cuong.hnv2@shs.com.vn](mailto:cuong.hnv2@shs.com.vn)

**Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật**  
[nhat.pt@shs.com.vn](mailto:nhat.pt@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda*

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

### **Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

#### **Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688  
Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

#### **Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,  
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

#### **Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh  
Trung, Quận Thanh Khê, Thành  
phố Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779  
Email: [contact-dn@shs.com.vn](mailto:contact-dn@shs.com.vn)